TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TH** **THÀNH PHỐ H**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 71/2018/HNGĐ-ST
Ngày: 05 - 6- 2018
Về việc Ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TH, THÀNH PHỐ H

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Sự.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Hoàng Đức Cảnh

2. Ông Hoàng Đắc Hân

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà Đinh Thị Mến – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Th, thành phố H.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Th, thành phố H tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Vân - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 6 năm 2018 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Th, thành phố H xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 68/2018/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 01 năm 2018 về việc "Ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 105/2018/QĐXX-ST ngày 17 tháng 5 năm 2018 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Nguyễn Diễm H; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số nhà 53, ngõ 6, Đ, Khối 3, phường C, thành phố V tỉnh Ng; Nơi ở hiện nay: thôn 4, xã H huyện Th, thành phố H ; vắng mặt (Có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt ngày 23/5/2018).

2. Bị đơn: Anh Bùi Khắc H; Nơi cư trú: thôn 4, xã H huyện Th, thành phố H; vắng mặt.

Hiện đang chấp hành hình phạt tù tại Đội 16, Phân trại 01-Trại giam Phú Sơn 4 (Tổng cục VIII-Bộ công an); Địa chỉ tại: huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện và lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn là chị Nguyễn Diễm H trình bày: Chị kết hôn với anh Bùi Khắc H trên cơ sở tìm hiểu tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại Uỷ ban nhân dân xã H huyện Th, thành phố H vào ngày 18 tháng 8 năm 2008. Sau khi kết hôn vợ chồng chị chung sống với nhau tại nhà bố mẹ đẻ anh Hải tại thôn 4, xã H huyện Th, thành phố H.

Quá trình chung sống vợ chồng hòa thuận hạnh phúc đến năm 2010 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do anh Hải ham chơi bời vi phạm pháp luật và phải chấp hành án phạt tù tại đội 16, phân trại 01, trại giam Phú Sơn 4-Thái Nguyên, vợ chồng sống ly thân nhau kể từ đó. Nay chị Hương nhận thấy cuộc sống hôn nhân giữa chị và anh Hải không còn hạnh phúc chị xin được ly hôn anh Hải để giải phóng cho nhau.

Về con chung: Chị Nguyễn Diễm H trình bày trong quá trình chung sống chị và anh Bùi Khắc H không có con chung, nên chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: Chị Nguyễn Diễm H trình bày vợ chồng không có tài sản chung, không vay nợ ai và không cho ai vay nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn là anh Bùi Khắc H hiện đang chấp hành án tại đội 16, phân trại số 01, trại giam Phú Sơn 4-Thái Nguyên vắng mặt tại phiên tòa, song đã có lời khai trình bày:

Anh và chị Nguyễn Diễm H xây dựng hạnh phúc với nhau vào năm 2008 trên có sở được tìm hiểu tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại UBND xã Hoàng Động. Cuộc sống vợ chồng hòa thuận hạnh phúc đến tháng 6/2010 do anh vi phạm pháp luật phải tập trung cải tạo từ đó đến nay đã gần 10 năm nên tình cảm vợ chồng sống lạnh nhạt với nhau. Nay chị Hương có đơn xin ly hôn, quan điểm của anh đồng ý ly hôn để giải phóng cho nhau.

Về con chung: Anh và chị Hương chưa có con chung, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung, vay nợ chung: Anh và chị Hương không có tài sản chung, không vay nợ ai và cũng không cho ai vay nợ.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của nguyên đơn trong quá trình giải quyết vụ án đã tuân thủ đúng quy định của pháp luật. Nguyên đơn chị Nguyễn Diễm H , bị đơn anh Bùi Khắc H vắng mặt và có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt, Kiểm sát viên đề nghị Tòa án căn cứ Điều 28; Điều 147; khoản 1 Điều 228; Điều 238 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 51; Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là chị Nguyễn Diễm H; tiến hành xét xử vắng mặt các bên đương sự.

Các tài liệu, chứng cứ do đương sự cung cấp và Tòa án thu thập gồm: Bản sao Giấy chứng minh nhân dân của anh Bùi Khắc H và chị Nguyễn Diễm H; Bản sao Sổ hộ khẩu gia đình; Giấy chứng nhận kết hôn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về tố tụng: Nguyên đơn là chị Nguyễn Diễm H và bị đơn anh Bùi Khắc H vắng mặt và có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt. Căn cứ khoản 1 Điều 228; Điều 238 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt các bên đương sự.

[2]. Về quan hệ hôn nhân: Xét quan hệ hôn nhân giữa chị Nguyễn Diễm H và anh Bùi Khắc H kết hôn trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống vợ chồng hoà thuận hạnh phúc đến năm 2010 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do anh Hải vi phạm pháp luật phải tập trung cải tạo tại đội 16, phân trại số 01, trại giam Phú Sơn 4-Thái Nguyên từ đó đến nay đã gần 10 năm nên tình cảm vợ chồng sống lạnh nhạt với nhau. Nay chị Hương có đơn xin ly hôn, quan điểm của anh Hải đồng ý ly hôn để giải phóng cho nhau. Xét việc thuận tình ly hôn của chị Hương và anh Hải hoàn toàn tự nguyện, phù hợp pháp luật, vì vậy căn cứ Điều 51 và Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình, Hội đồng xét xử công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Diễm H và anh Bùi Khắc H.

[3]. Về con chung: Chị Nguyễn Diễm H và anh Bùi Khắc H thống nhất trình bày vợ chồng không có con chung, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[4]. Về tài sản chung, vay nợ chung: Chị Nguyễn Diễm H và anh Bùi Khắc H thống nhất trình bày vợ chồng không có tài sản chung, không vay nợ ai và cũng không cho ai vay nợ, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Quá trình giải quyết vụ án, do đó Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết trong vụ án này.

[5] Về án phí: Căn cứ Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án. Chị Nguyễn Diễm H phải nộp 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28; Điều 147; khoản 1 Điều 228; Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 51; Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình; Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án, xử :

1. Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Diễm H và anh Bùi Khắc H.

2. Về án phí: Chị Nguyễn Diễm H phải nộp 300.000đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm nhưng trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0008688 ngày 18 tháng 01 năm 2018 của Chi cục Thi hành án dân sự

huyện Thủy Nguyên thành phố Hải Phòng. Chị Nguyễn Diễm H đã nộp đủ án phí ly hôn sơ thẩm.

Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày bản án được tống đạt hoặc niêm yết hợp lệ.

Trường hợp bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND TP H;
- VKSND huyện Th;
- Chi cục THADS huyện Th;
- UBND xã H huyện Th,thành phố H;
- Lưu: VT; hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị Sự

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Sự

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND TP Hải Phòng;
- VKSND huyện Thuỷ Nguyên;
- Chi cục THADS huyện Thuỷ Nguyên;
- UBND xã An Sơn, huyện Thủy Nguyên,thành phố Hải Phòng;
- Lưu: VT; hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị Sự

Nơi nhận:
- TAND TP Hải Phòng;
- VKSND huyện Thuỷ Nguyên;
- Chi cục THADS huyện Thuỷ Nguyên;
- UBND xã Kỳ Sơn, huyện Thủy Nguyên, TP Hải Phòng;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Khúc Trọng Quang

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THUỶ NGUYÊN
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thuỷ Nguyên, ngày 12 tháng 8 năm 2016

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THUỶ NGUYÊN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Khúc Trọng Quang

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Đỗ Văn Mạnh

2. Ông Hoàng Đắc Hân

Vào hồi 15 giờ 30 phút ngày 12 tháng 8 năm 2016, tại phòng nghị án Hội đồng xét xử sơ thẩm đã tiến hành nghị án đối với vụ án thụ lý số 266/2016/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 5 năm 2016 về việc "Ly hôn"giữa:

Nguyên đơn: Chị Đỗ Thị Tính, sinh năm 1993; đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn 6, xã Liên Khê, huyện Th, thành phố H; chỗ ở hiện nay: Thôn Niêm Ngoại, xã Kỳ Sơn, huyện Th, thành phố H.

Bị đơn: Anh Đỗ Văn Tùng, sinh năm 1988; địa chỉ: Thôn 6, xã Liên Khê, huyện Th, thành phố H.

Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện các chứng cứ, ý kiến của các đương sự, Hội đồng xét xử thảo luận về những vấn đề phải giải quyết trong vụ án như sau:

1.Về điều luật áp dụng:

Áp dụng khoản 1 Điều 28; khoản 2 Điều 227; 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 51; Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình; Pháp lệnh án phí, lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc hội số 10/2009/PL-UBTVQH12 ngày 27 tháng 02 năm 2009,

Kết quả biểu quyết: 3/3

2.Về nội dung vụ án: Xử :

- Chị Đỗ Thị Tính được ly hôn anh Đỗ Văn Tùng

- Về con chung: Chị Đỗ Thị Tính và anh Đỗ Văn Tùng không có con chung và không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết
- Về tài sản chung: Chị Đỗ Thị Tính và anh Đỗ Văn Tùng không có tài chung và không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết

Kết quả biểu quyết: 3/3

3.Về các vấn đề khác:

- Về án phí: Chị Đỗ Thị Tính phải nộp 200.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 200.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000057 ngày 26 tháng 5 năm 2016 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thủy Nguyên thành phố Hải Phòng. Chị Đỗ Thị Tính đã nộp đủ án phí ly hôn sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn vắng mặt tại phiên

tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày nhận được bản án do Tòa án tống đạt hoặc niêm yết hợp lệ.

Kết quả biểu quyết: 3/3

HỘI THẨM NHÂN DÂN	THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ
Hoàng Đắc Hân - Đỗ Văn Mạnh	**Khúc Trọng Quang**

HỘI THẨM NHÂN DÂN	THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ
	Khúc Trọng Quang

HỘI THẨM NHÂN DÂN	**THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**
Trần Hữu Văn – Đào Hữu Dự	**Khúc Trọng Quang**

Nơi nhận:
- TAND Tp Hải Phòng;
- VKSND huyện Thuỷ Nguyên;
- Chi cục THADS huyện Thuỷ Nguyên;
- UBND xã (TT) nơi thực hiện việc ĐKKH;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Khúc Trọng Quang